

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024

Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Nhựa Việt Thành



MỤC LỤC

I. Thông tin chung

1. Tổng quan về công ty
2. Lịch sử hình thành và phát triển
3. Tầm nhìn, Sứ mệnh, Giá trị cốt lõi
4. Thành tựu, Giải thưởng
5. Ngành nghề hoạt động và Thị trường kinh doanh
6. Mô hình tổ chức, quản trị
7. Định hướng hoạt động
8. Các rủi ro

II. Tình hình hoạt động trong năm

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc

IV. Báo cáo và đánh giá của Hội đồng quản trị

V. Quản trị Công ty

VI. Báo cáo tài chính



VIỆT THANH
CÔNG TY CỔ PHẦN VÀ THƯƠNG MẠI
VIỆT THANH
DỊCH VỤ

9710
CÔNG TY
HÀNG SẢN
CÔNG MA
[TH
A-T.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tổng quan về công ty:

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NHỰA VIỆT THÀNH**
- Tên tiếng Anh: **VIET THANH PLASTIC TRADING AND MANUFACTURING JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt: **VIET THANH PLASTIC.JSC**
- Mã cổ phiếu: **VTZ**
- Giấy CN ĐKDN: Số 0310710930 do Sở KH&ĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 22/03/2011, thay đổi lần thứ 15 ngày 23/12/2024 do Sở KH&ĐT Tỉnh Long An cấp.
- Vốn điều lệ: 761.598.330.000 đồng
- Vốn đầu tư CSH: 761.598.330.000 đồng
- Trụ sở chính: 107 Đường 2A, Khu 5, Ấp Bình Tả 1, Xã Đức Hòa Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.
- Ngành nghề hoạt động: Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh (Mã ngành: 2013)

2. Tâm nhìn, Sứ mệnh, Giá trị cốt lõi

"Với tâm nhìn trở thành nhà sản xuất nhựa gia dụng hàng đầu, Nhựa Việt Thành cam kết mang đến các sản phẩm chất lượng cao, an toàn và thân thiện với môi trường. Sứ mệnh của chúng tôi là nâng cao chất lượng cuộc sống của người Việt thông qua các sản phẩm tiện nghi và thẩm mỹ. Giá trị cốt lõi của Nhựa Việt Thành được xây dựng trên nền tảng chất lượng, sáng tạo, tận tâm, trách nhiệm và phát triển bền vững."



Tâm nhìn:

Trở thành nhà sản xuất và cung cấp các sản phẩm nhựa gia dụng số một Việt Nam, được người tiêu dùng tin yêu và lựa chọn. Hướng đến thị trường quốc tế, khẳng định vị thế của Nhựa Việt Thành trên bản đồ ngành nhựa khu vực.



Sứ mệnh:

Cung cấp các sản phẩm nhựa chất lượng cao, an toàn cho sức khỏe người tiêu dùng và thân thiện với môi trường. Đem đến sự tiện nghi, thẩm mỹ cho không gian sống của mọi gia đình Việt.



Giá trị cốt lõi:

Uy tín – Hợp tác – Chuyên nghiệp – Sáng tạo – Trách nhiệm xã hội

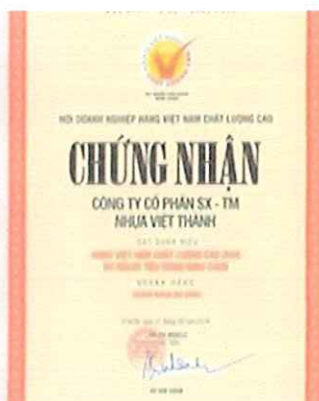
3. Lịch sử hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Nhựa Việt Thành được thành lập vào năm 2011, đánh dấu bước khởi đầu trong hành trình xây dựng một thương hiệu nhựa uy tín tại Việt Nam. Trong những năm đầu, công ty tập trung vào việc xây dựng nhà máy sản xuất hiện đại tại Long An, đầu tư vào công nghệ tiên tiến và phát triển đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp. Giai đoạn 2016-2020, Nhựa Việt Thành mở rộng hệ thống phân phối trên toàn quốc, đồng thời đẩy mạnh xuất khẩu sang thị trường Campuchia. Đến nay, công ty đã khẳng định vị thế là một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong ngành nhựa gia dụng Việt Nam.



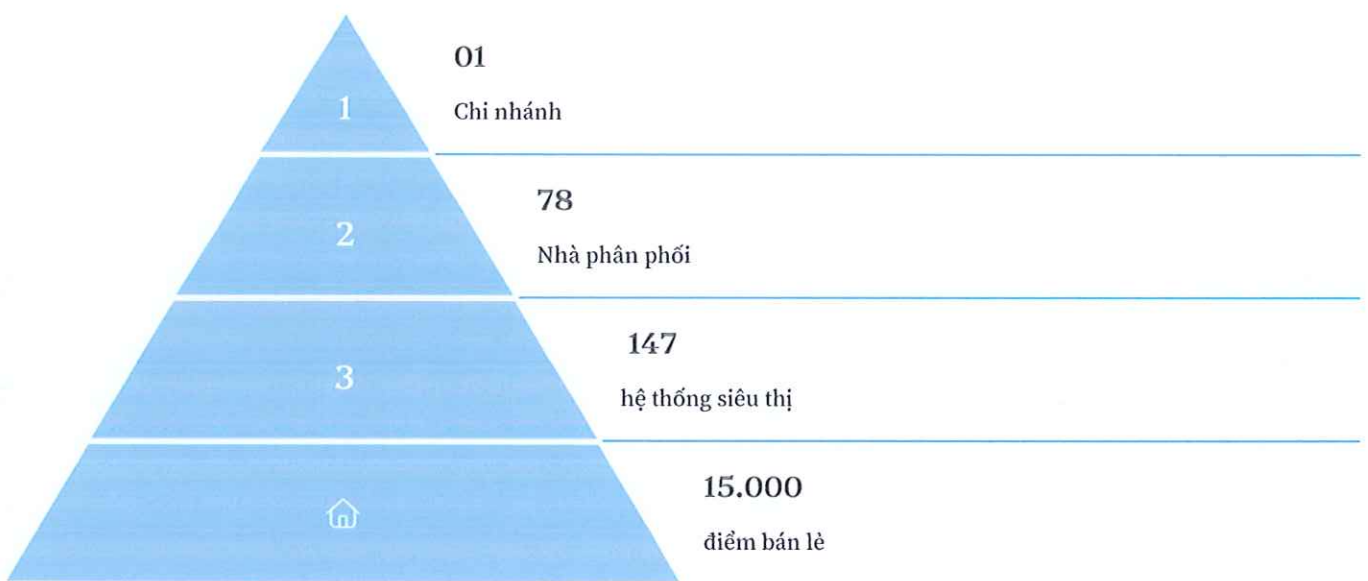
4. Thành tựu, Giải thưởng

Nhựa Việt Thành tự hào với những thành tựu và giải thưởng đã đạt được trong suốt quá trình hoạt động. Liên tiếp từ năm 2016 đến nay, công ty vinh dự được Hội Doanh nghiệp hàng Việt Nam Chất lượng cao chứng nhận là "Hàng Việt Nam Chất lượng cao" do người tiêu dùng bình chọn. Năm 2018, Nhựa Việt Thành cũng đã được Hội Sở hữu Trí tuệ Việt Nam vinh danh trong Top 50 Nhãn hiệu hàng đầu Việt Nam. Bên cạnh đó, công ty còn nhận được nhiều bằng khen, giấy chứng nhận từ các tổ chức uy tín khác, ghi nhận những đóng góp tích cực vào sự phát triển của ngành nhựa và kinh tế xã hội.

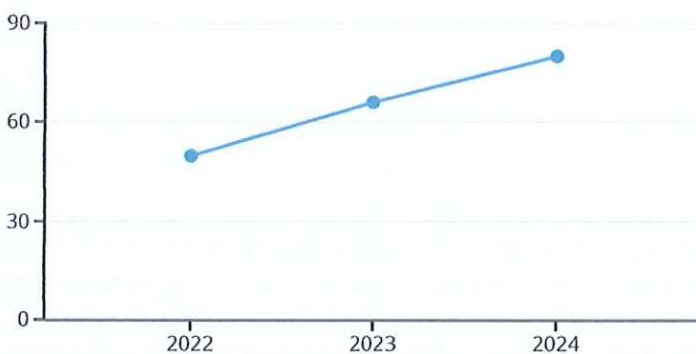


5. Ngành nghề hoạt động và Thị trường kinh doanh

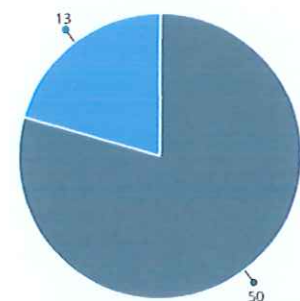
Công ty chuyên sản xuất và phân phối các sản phẩm Nhựa gia dụng có độ bền, an toàn, tính thẩm mỹ cao, phục vụ nhu cầu đa dạng của người tiêu dùng Việt. Danh mục sản phẩm bao gồm tủ nhựa, bàn, ghế, ca, hũ,... Hiện tại, Nhựa Việt Thành đã xây dựng hệ thống phân phối rộng khắp trên 50 tỉnh/thành phố trên cả nước, đồng thời mở rộng kênh bán hàng online trên các sàn thương mại điện tử lớn. Ngoài ra, công ty còn có chi nhánh tại Campuchia với 11 nhà phân phối, khẳng định vị thế trên thị trường khu vực.



Hệ thống bán hàng của VTZ năm 2024



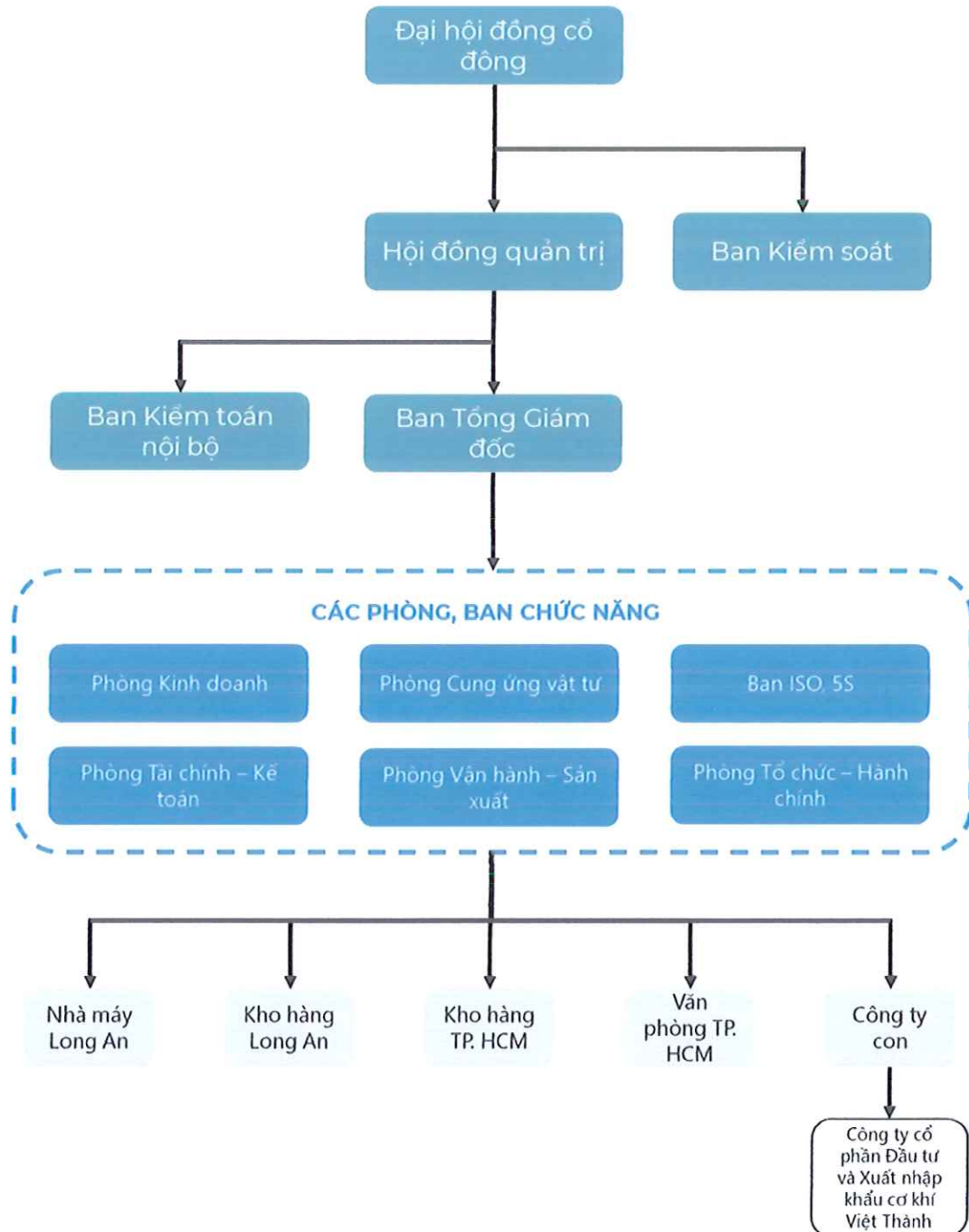
Số lượng NPP trong giai đoạn 2022 - 2024



■ Số tỉnh thành đang bán hàng ■ Số tỉnh thành đang tiếp cận

6. Mô hình tổ chức, quản trị

Mô hình tổ chức của Nhựa Việt Thành được xây dựng theo hướng chuyên nghiệp, tinh gọn và hiệu quả, đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng giữa các bộ phận để đạt được mục tiêu chung. Đứng đầu là Đại hội đồng cổ đông, tiếp theo là Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Ban Tổng Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý các nhà máy, kho hàng và văn phòng đại diện. Công ty còn có Công ty con là Công ty cổ phần Đầu tư và Xuất nhập khẩu cơ khí Việt Thành.



7. Định hướng hoạt động

Nhựa Việt Thành xác định chiến lược phát triển trung và dài hạn tập trung vào ba trụ cột chính: Nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới; Phát triển thương hiệu và mở rộng hệ thống kênh bán hàng; và Phát triển bền vững. Về sản phẩm, công ty sẽ tập trung vào các nhóm hàng chiến lược như pallet, thùng rác, hộp thực phẩm, ca giữ nhiệt,... Về thị trường, công ty tiếp tục tham gia hội chợ hàng Việt Nam chất lượng cao, lắp đặt bảng hiệu cho nhà phân phối, bán hàng qua siêu thị và kênh online. Cuối cùng, Nhựa Việt Thành cam kết ưu tiên sử dụng năng lượng sạch, giảm phế thải và tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG, DÀI HẠN

1

Tập trung nghiên cứu, phát triển các sản phẩm mới

- Công ty định hướng mở rộng team nghiên cứu phát triển sản phẩm R&D, nhân sự ở bộ phận này tiếp tục được đầu tư và mở rộng. Mục tiêu của team R&D sẽ tập trung nghiên cứu và cải thiện các mẫu khuôn cho các nhóm mặt hàng chiến lược sau:
- Nhóm Pallet, Thùng rác các loại, thùng đá, nhóm hộp thực phẩm trong, nhóm ca giữ nhiệt, nhóm sản phẩm lock & lock, nhóm sản phẩm gia dụng nhà bếp.
- Nhóm đa dạng mẫu mã nhóm ghế, từ theo phân khúc giá bán cao, nhóm sản phẩm gia dụng khác bổ sung đủ size, chủng loại cần của thị trường đối với sản phẩm có tỷ suất lợi nhuận cao, số lượng nhiều.
- Nhóm thổi bình HDPE : chai đầu nhót, bình chứa các loại

2

Phát triển thương hiệu và đẩy mạnh hoạt động mở rộng hệ thống, kênh bán hàng

- Tham gia tiếp tục các gian hàng hội chợ hàng Việt Nam chất lượng cao
- Tập trung lắp đặt toàn bộ bảng hiệu tất cả nhà phân phối, đại lý cấp 1, cấp 2
- Tham gia bán hàng vào kênh siêu thị
- Bán hàng kênh online, điện tử.
- Hệ thống sale chăm sóc đại lý đảm bảo tất cả nhà phân phối khu vực đáp ứng đủ điều kiện đều có nhân viên sale phục vụ từ 1 đến 4 nhân viên tùy qui mô lớn nhỏ.

CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



Đối với môi trường

- Ưu tiên sử dụng các nguồn năng lượng sạch, thiết bị tiết kiệm điện năng, giảm phát thải Nhà kính.
- Giảm phế thải thông qua hoạt động tái chế, tái sử dụng phụ phẩm trong sản xuất.



Đối với xã hội

- Tích cực phát động, triển khai các phong trào thi đua phát triển tổ chức Công đoàn, hội, tổ chức xã hội trong doanh nghiệp
- Ưu tiên tuyển dụng người lao động địa phương, hỗ trợ chính sách đào tạo, chính sách phúc lợi.
- Tham gia các hoạt động vì cộng đồng như đóng góp nguồn lực an sinh xã hội qua các hoạt động thiện nguyện, thăm hỏi gia đình khó khăn,...

8. Các rủi ro

Rủi ro về Công nghệ

Sự thay đổi trong xu hướng tiêu dùng và quy định về môi trường đòi hỏi các doanh nghiệp nhựa phải đầu tư vào công nghệ sản xuất hiện đại, ít phát thải và thân thiện với môi trường. Tuy nhiên, việc đầu tư vào máy móc, dây chuyền sản xuất mới đòi hỏi nguồn vốn lớn, điều mà không phải công ty nào cũng có khả năng đáp ứng. Nếu không đổi mới kịp thời, doanh nghiệp có thể gặp phải tình trạng dây chuyền cũ kém hiệu quả, làm tăng chi phí sản xuất và giảm khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Rủi ro về Biến động giá nguyên vật liệu:

Nhựa dân dụng phụ thuộc rất lớn vào nguồn cung nguyên liệu từ dầu mỏ và hạt nhựa, vốn có giá cả biến động mạnh do tình hình địa chính trị, cung cầu toàn cầu và các chính sách về năng lượng. Việc giá nguyên liệu tăng cao có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi nhuận của doanh nghiệp, đặc biệt là những công ty có biên lợi nhuận thấp. Ngoài ra, xu hướng sử dụng nhựa tái chế ngày càng phổ biến cũng có thể đẩy giá nguyên liệu này lên cao, gây áp lực lên chi phí sản xuất.

Rủi ro về Cạnh tranh:

Ngành nhựa dân dụng đang chịu sự cạnh tranh gay gắt từ cả các doanh nghiệp trong nước lẫn quốc tế. Các công ty từ Trung Quốc, Ấn Độ và các nước Đông Nam Á khác liên tục đưa ra sản phẩm giá rẻ, gây áp lực lớn cho doanh nghiệp nội địa. Bên cạnh đó, sự xuất hiện của các vật liệu thay thế như giấy, thủy tinh, nhựa sinh học đang khiến thị phần của nhựa truyền thống dần thu hẹp. Nếu không có chiến lược đổi mới sản phẩm và nâng cao năng lực cạnh tranh, doanh nghiệp có thể bị đào thải khỏi thị trường.

Rủi ro về Chính sách & Quy định môi trường

Năm 2025, ngành nhựa dân dụng tại Việt Nam sẽ đối mặt với nhiều rủi ro từ chính sách môi trường ngày càng siết chặt. Luật Bảo vệ Môi trường 2020 yêu cầu doanh nghiệp phải tái chế hoặc đóng phí môi trường theo cơ chế EPR, làm tăng chi phí sản xuất. Đồng thời, túi ni lông khó phân hủy và nhựa dùng một lần sẽ bị cấm hoặc đánh thuế cao, buộc doanh nghiệp phải chuyển đổi sang vật liệu thân thiện hơn. Mức thuế môi trường với nhựa có thể tiếp tục tăng, ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm. Ngoài ra, các thị trường xuất khẩu lớn như EU, Mỹ áp dụng tiêu chuẩn nhựa tái chế nghiêm ngặt hơn, đòi hỏi doanh nghiệp phải đổi mới công nghệ sản xuất. Trước những thách thức này, các công ty nhựa cần nhanh chóng đầu tư vào công nghệ tái chế, chuyển đổi sản phẩm thân thiện môi trường để duy trì lợi thế cạnh tranh.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất – kinh doanh

Nhựa Việt Thành hiện cung cấp 06 nhóm sản phẩm nhựa chính gồm:

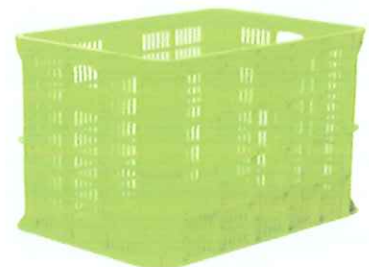
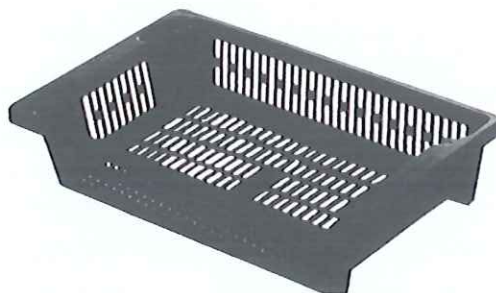
Nhóm Bàn/Ghế



Nhóm hộp thực phẩm



Nhóm sọt



Nhóm tủ



Nhóm gia dụng



Nhóm hũ, ly, ca



Ngoài các nhóm ngành hàng truyền thống, trong năm 2024, Công ty đã thực hiện hợp tác với đối tác cho ra mắt thương hiệu Lumicasa chuyên các dòng đồ gia dùng nội thất cao cấp.

Nhóm dụng cụ nhà bếp



Nhóm đồ dùng gia đình



Nhóm nội ngoại thất



NHÀ MÁY SẢN XUẤT

Công ty hiện có 03 nhà máy sản xuất chính:



Nhà máy 1

- Số 107 đường 2A, Khu 5, ấp Bình Tả 1, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An



Nhà máy 2

- Lô 2-4-6-8, KCN Tân Đức, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An



Nhà máy 3

E3 CCN Hoàng Gia, Ấp Mới 2, Mỹ Hạnh Nam, Đức Hòa, tỉnh Long An

Nhà máy ép nhựa của công ty có diện tích 12.000 m² và nhà máy sản xuất hàng tiêu dùng với diện tích 15.000m², với công suất thiết kế hàng năm khoảng 40.000 tấn sản phẩm. Hoạt động sản xuất của công ty cũng được hỗ trợ bởi diện tích nhà kho 25.000 m², đủ khả năng trữ lượng hàng hóa cho hoạt động sản xuất và có thể sử dụng để khai thác hoạt động thương mại kết hợp cùng các đơn vị khác trong ngành

KẾT QUẢ KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	%TH/KH
1	Doanh thu Hợp nhất (tỷ VND)	3500	3.543	101%
2	Lợi nhuận sau thuế (tỷ VND)	60	58,7	96%
3	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến (%)	10	06	60%

Trong năm 2024, Nhựa Việt Thành ghi nhận doanh thu 3.543 tỷ đồng (tăng +33% so với năm trước) và lợi nhuận sau thuế (LNST) 58,7 tỷ đồng (tăng +354% so với năm trước). Doanh thu Công ty mẹ đạt 3.544.588 triệu đồng, bằng 133,4% so với doanh thu năm 2023; Lợi nhuận Công ty mẹ đạt 58,6 tỷ đồng, tăng 454% so với lợi nhuận năm 2023. Doanh thu năm 2024 tăng mạnh do Công ty tiếp tục thực hiện mở rộng thị trường thông qua tăng kênh phân phối, mở rộng địa bàn hoạt động. Sản phẩm của Việt Thành đã có mặt ở hơn 147 hệ thống siêu thị tại hơn 50 tỉnh thành khác nhau, hợp tác phân phối đối với 78 nhà phân phối trong đó có 11 nhà phân phối nước ngoài. Trong năm, Công ty đã thực hiện hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ, huy động thành công 280 tỷ đồng với mục đích thanh toán nợ ngân hàng, điều này giúp Công ty tắt toán được các khoản vay lãi suất cao, giảm thiểu chi phí tài chính. Theo đó, hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu của Công ty giảm từ 2,4 lần xuống còn 1,95 lần, gia tăng mức độ an toàn tài chính của Công ty.

2. Tổ chức và nhân sự



Ông NGUYỄN VĂN TUẤN

Chủ tịch HĐQT

Năm sinh: 1973

Trình độ: Kỹ sư

Kinh nghiệm: Gần 30 năm kinh nghiệm trong ngành sản xuất Nhựa

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 20,21%

Số chức danh quản lý nắm ở các công ty khác: Không



Ông PHAN VĂN QUÂN

Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1979

Trình độ: Cử nhân Kinh tế

Kinh nghiệm: Gần 25 năm kinh nghiệm trong ngành sản xuất Nhựa.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 22,59 %

Số chức danh quản lý nắm ở các công ty khác: Không



Ông CÁI MINH GIÁC

Thành viên HĐQT độc lập

Năm sinh: 1962

Trình độ: Kỹ sư Cơ khí, Thạc sĩ Cơ học và Quản trị Kinh Doanh

Kinh nghiệm: 40 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kỹ thuật nhà máy, cơ chế tạo.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0%

Số chức danh quản lý nắm ở các công ty khác: Không



Ông LÊ QUỐC THANH LIÊM

Thành viên HĐQT

Năm sinh: 1974

Trình độ: Cơ khí chế tạo

Kinh nghiệm: 30 năm kinh nghiệm trong hoạt động cơ khí máy móc Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0%

Số chức danh quản lý nắm ở các công ty khác: 01



Ông PHAN HÙNG CƯỜNG

Thành viên HĐQT

Năm sinh: 1971

Trình độ: Kỹ sư

Kinh nghiệm: Gần 30 năm kinh nghiệm trong ngành sản xuất Nhựa.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,05%

Số chức danh quản lý nắm ở các công ty khác: Không

BAN KIỂM SOÁT



Ông NGUYỄN TRỌNG HUY

Trưởng Ban Kiểm soát

Năm sinh: 1979

Trình độ: Cử nhân Kinh tế

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,05%



Bà PHAN THỊ THANH LÝ

Thành viên Ban Kiểm soát

Năm sinh: 1989

Trình độ: Cử nhân Kinh tế

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,03%



Ông PHẠM ĐỨC CƯỜNG

Thành viên Ban Kiểm soát

Năm sinh: 1981

Trình độ: Cử nhân Luật Kinh tế

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,05%

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



Ông PHAN VĂN QUÂN

Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Đã trình bày tại mục Hội đồng quản trị



Ông NGUYỄN TRUNG NGỌC

Phó Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1977

Trình độ: Kỹ sư máy

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,03%



Ông HỒ VĂN QUYÊN

Phó Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1972

Trình độ: Công nghệ hoá học

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,03%



Bà NGUYỄN THỊ YẾN NGA

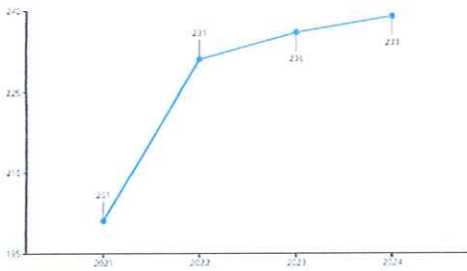
Kế toán trưởng

Năm sinh: 1987

Trình độ: Cử nhân kinh tế

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0%

CÁC CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

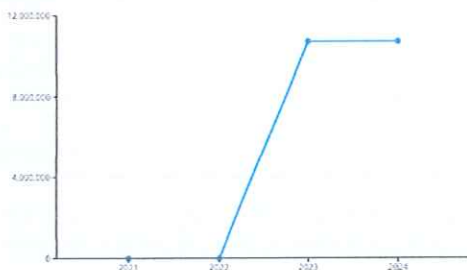


Biến động số lượng lao động theo các năm (2021 - 2024)

Số lượng người lao động (tại ngày 31/12/2024): 239 người

Chính sách đào tạo: Công ty luôn xem đào tạo là yếu tố then chốt trong phát triển nguồn nhân lực, áp dụng linh hoạt giữa đào tạo tại chỗ và gửi nhân sự tham gia các lớp huấn luyện cấp tốc, tập trung ưu tiên cho các lĩnh vực tài chính và thị trường. Với nhân sự mới, công ty định hướng rõ ràng: khối gián tiếp sẽ tăng cường tuyển dụng những cá nhân có trình độ chuyên môn cao, đặc biệt trong công tác nghiên cứu và phát triển; trong khi đó, khối trực tiếp chú trọng lựa chọn công nhân kỹ thuật có nền tảng cơ khí, đã được đào tạo bài bản, và tiếp tục nâng cao thông qua chương trình đào tạo nội bộ. Công ty luôn tạo điều kiện tốt nhất để người lao động làm chủ công nghệ, vận hành và điều khiển thiết bị máy móc hiện đại một cách hiệu quả và an toàn.

Chính sách lương thưởng: Mức lương bình quân của Công ty tăng dần đều qua các năm, mức lương tối thiểu sẽ được thay đổi theo quy định của Nhà nước hoặc/và tình hình phát triển kinh doanh thực tế. Định kỳ hằng năm, Công ty sẽ đánh giá năng lực CBCNV dựa vào bảng kế hoạch công việc cá nhân đã thiết lập đầu năm và/hoặc có điều chỉnh (nếu có) trong năm được quản lý phê duyệt. Ngoài ra, Công ty còn có chính sách thưởng theo kết quả đánh giá công việc và đánh giá cá nhân vào cuối năm; khen thưởng cho những nhân viên có đóng góp sáng tạo, cải tiến kỹ thuật, mang lại hiệu quả công việc hoặc lợi ích cho Công ty.



Biến động mức lương bình quân theo các năm (2021 - 2024)

Chính sách phúc lợi: Chính sách phúc lợi được xây dựng rất chi tiết và thường xuyên được Ban lãnh đạo Công ty nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung nhằm tạo mức phúc lợi tốt nhất cho Nhân viên, qua đó góp phần tạo động lực, khích lệ nhân viên đóng góp nhiều hơn cho sự phát triển của Công ty. Các chính sách phúc lợi của Công ty có thể kể đến như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm sức khỏe và tai nạn 24/24, các hoạt động phong trào, du lịch nghỉ dưỡng, trợ cấp những dịp đặc biệt trong năm....

Chính sách bảo hộ lao động: Mọi CBCNV được trang bị dụng cụ bảo hộ đạt tiêu chuẩn, được kiểm tra sức khỏe định kỳ hằng năm để hạn chế tối đa rủi ro cũng như phát hiện, điều trị kịp thời bệnh nghề nghiệp. CBCNV Công ty được tham gia đủ 03 loại bảo hiểm gồm: bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và được xem xét hỗ trợ các chính sách, bồi thường độc hại trong các chế độ phụ cấp ngoài lương. Toà nhà văn phòng, nhà máy sản xuất được trang bị hệ thống cháy, báo cháy, bình chữa cháy, vòi nước nhằm ứng phó các tình huống khẩn cấp kịp thời.

Các thay đổi chính sách với người lao động trong năm : Không có

3. Tình hình đầu tư thực hiện dự án

CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT:

Công ty có 01 công ty con là:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XNK CƠ KHÍ VIỆT THÀNH

ĐKDN số: 1102006482 do Sở KH&ĐT tỉnh Long An cấp lần đầu ngày 17/03/2022.

Vốn điều lệ 5.000.000.000 đồng.

Vốn thực góp của VTZ tại Công ty con: 4.700.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của công ty tại Công ty con: 94%

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: sản xuất, thương mại.

Hoạt động của Công ty con trong năm:

+ Doanh thu hoạt động (2024): 24.748.227.273 đồng

+ Lợi nhuận sau thuế (2024): 1.092.021.714 đồng

CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN TRONG NĂM

Trong năm 2024, Công ty không có khoản đầu tư lớn nào được thực hiện trong năm. Các hoạt động đầu tư chủ yếu của Công ty bao gồm mua sắm thêm máy móc thiết bị sản xuất, thực hiện đầu tư tài chính dài hạn thông qua trái phiếu ngân hàng Vietinbank.

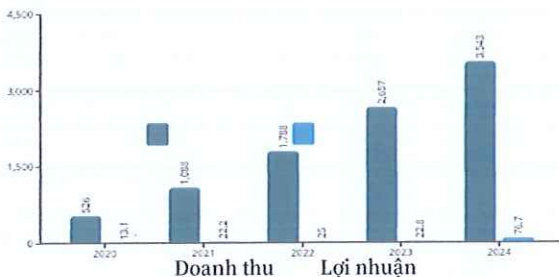
4. Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu tài chính	ĐVT	Hợp nhất		Công ty mẹ	
		Năm 2024	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2023
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán					
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	1,39	1,25	1,39	1,24
+ Hệ số thanh toán nhanh" <i>(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	0,87	0,68	0,87	0,68
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn					
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	0,66	0,72	0,66	0,72
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	1,95	2,53	1,95	2,52
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động					
+ Vòng quay hàng tồn kho: <i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</i>	Vòng	4,50	5,77	3,41	4,37
+ Vòng quay tổng tài sản <i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân</i>	Vòng	1,73	1,81	1,73	1,81
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời					
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	0,02	0,00	0,02	0,00
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	0,07	0,03	0,07	0,03
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	0,02	0,01	0,02	0,01
+ Hệ số LN thuần HĐKD/Doanh thu thuần	%	0,02	0,01	0,02	0,01

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024

Trong năm 2024, Công ty đã ghi nhận nhiều kết quả tích cực về tài chính, phản ánh qua sự cải thiện rõ nét ở các chỉ tiêu thanh khoản, cơ cấu vốn và hiệu quả sinh lời. Cụ thể, hệ số thanh toán ngắn hạn tăng từ 1,25 lên 1,39 và hệ số thanh toán nhanh tăng từ 0,68 lên 0,87, cho thấy Công ty đang duy trì năng lực tài chính vững mạnh, đủ khả năng đáp ứng linh hoạt các nghĩa vụ ngắn hạn mà không phụ thuộc nhiều vào hàng tồn kho. Đồng thời, tỷ lệ Nợ/Tổng tài sản giảm từ 0,72 xuống còn 0,66 và tỷ lệ Nợ/Vốn chủ sở hữu giảm mạnh từ 2,53 xuống còn 1,95 – cho thấy xu hướng giảm đòn bẩy tài chính, củng cố mức độ an toàn và minh bạch về vốn. Đặc biệt, khả năng sinh lời được cải thiện đáng kể với chỉ số ROE tăng từ 3% lên 7% và ROA từ 0,7% lên 2%, phản ánh hiệu quả trong việc sử dụng nguồn vốn và tài sản để tạo ra lợi nhuận. Mặc dù vòng quay hàng tồn kho có giảm nhẹ, nhưng Công ty đang tích cực triển khai các giải pháp quản trị tồn kho và tối ưu tài sản nhằm gia tăng hiệu suất hoạt động. Nhìn chung, các kết quả tài chính đạt được trong năm qua không chỉ cho thấy sự ổn định và tăng trưởng bền vững của Công ty, mà còn tạo nền tảng vững chắc để tiếp tục mở rộng quy mô, nâng cao giá trị doanh nghiệp và khẳng định niềm tin đối với cổ đông, nhà đầu tư.

Trong năm 2024, công ty ghi nhận sự tăng trưởng mạnh mẽ cả về tổng tài sản, doanh thu và lợi nhuận. Cụ thể, tổng tài sản hợp nhất đạt 2.410.521 triệu VND, tăng 43,08% so với năm 2023, Quy mô doanh thu Công ty tăng 33,37%



Doanh thu lợi nhuận giai đoạn 2020 - 2024

Công ty đã ghi nhận kết quả tài chính vượt trội, phản ánh rõ nét sự phát triển vững chắc cả về quy mô và hiệu quả kinh doanh. Tổng tài sản tăng mạnh 43% so với năm 2023, đạt hơn 2.410 tỷ đồng, cho thấy doanh nghiệp đang tích cực đầu tư, mở rộng năng lực hoạt động và quản lý nguồn lực hiệu quả. Đồng thời, doanh thu thuần đạt 3.544 tỷ đồng, tăng hơn 33%, thể hiện sức tăng trưởng ấn tượng trong hoạt động kinh doanh cốt lõi. Đặc biệt, lợi nhuận sau thuế tăng gần 355%, đạt 58,6 tỷ đồng, khẳng định sự cải thiện mạnh mẽ về biên lợi nhuận và khả năng kiểm soát chi phí. Việc lợi nhuận tăng trưởng vượt trội trong khi cơ cấu tài sản và nguồn vốn vẫn đảm bảo an toàn cho thấy Công ty đang bước vào giai đoạn “gặt hái” thành quả từ các chính sách đầu tư đúng hướng, đồng thời tạo nền tảng vững chắc để duy trì mức sinh lời cao, gia tăng giá trị doanh nghiệp và đảm bảo lợi ích bền vững cho cổ đông.

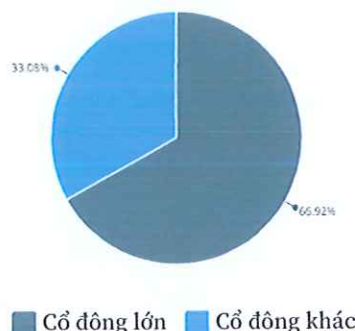
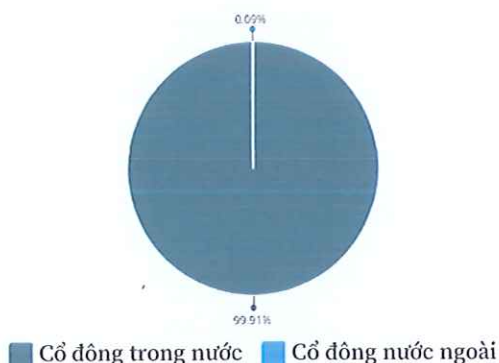
5. Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn chủ sở hữu

Tổng số cổ phần đang lưu hành:	76.159.833
Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông
Trong đó:	
- SL cổ phần chuyển nhượng từ do:	48.159.833
- SL cổ phần hùn vốn chuyển nhượng:	28.000.000

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG TẠI NGÀY 31/12/2024

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty: 51%



DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN TẠI NGÀY 31/12/2024

STT	Tên cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Nguyễn Văn Tuấn	15.393.063	20,21%
2	Phan Văn Quân	17.201.600	22,59%
3	Nguyễn Phúc Lợi	18.369.782	24,12%
Tổng cộng		50.964.445	66,92%

TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ TRONG NĂM

Trong năm 2024, Công ty đã hoàn thành 02 đợt tăng vốn từ 430.000.000.000 đồng lên 761.598.330.000 đồng cụ thể:

1

Phát hành cổ phiếu trả cổ tức

Tổng giá trị vốn huy động thành công: 51.598.330.000 đồng

Vốn điều lệ sau chào bán: 481.598.330.000

Hình thức chào bán: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2023 với tỷ lệ 12%

Hạn chế chuyển nhượng: không hạn chế

Cơ quan chấp thuận: Đại hội đồng cổ đông, Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ

Không

2

Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp

Tổng giá trị vốn huy động thành công: 280.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ sau chào bán: 761.598.330.000 đồng

Hình thức chào bán: Chào bán riêng lẻ cho Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.

Hạn chế chuyển nhượng: cổ phiếu chào bán riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

Cơ quan chấp thuận: Đại hội đồng cổ đông, Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

CÁC CHỨNG KHOÁN KHÁC

Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội

QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: 46.749 Tấn (chủ yếu là hạt nhựa, phụ gia phục vụ cho hoạt động sản xuất) Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Do đặc thù sản phẩm của Công ty hiện chưa sử dụng nguồn nguyên liệu tái chế.

TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Điện năng tiêu thụ: Nhớt: Xăng, dầu: Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả như: Sử dụng bóng điện tiết kiệm điện; Tuyên truyền xây dựng ý thức tiết kiệm điện cho người lao động.

TIÊU THỤ NƯỚC

Nhà cung cấp: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HƯNG LONG
Lượng nước sử dụng trong năm: 7.700 m³

TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: 239 người với mức lương bình quân 10.700.000 đồng/tháng. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động; trình bày chi tiết tại phần các chính sách đối với người lao động.

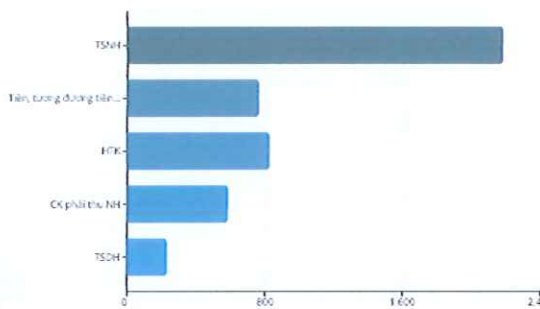
BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Trong năm, Công ty tập trung vào ổn định chính sách an sinh xã hội đối với người lao động, phát huy vai trò Công đoàn, đảm bảo yên tâm làm việc của người lao động trong môi trường việc làm ngày càng cạnh tranh và khó khăn.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá tình hình tài chính, kinh doanh

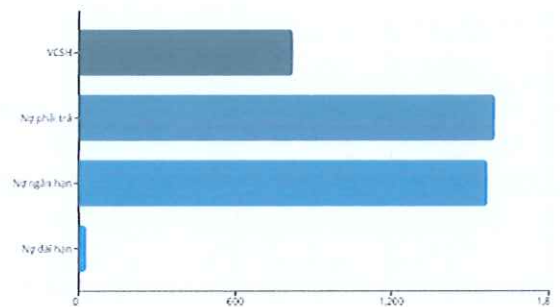
TÌNH HÌNH TÀI SẢN



Tính đến ngày 31/12/2024, tổng tài sản của Công ty đạt 2.410.521 triệu VND (hợp nhất), tăng trưởng mạnh mẽ khoảng 43% so với cùng kỳ năm trước, thể hiện xu hướng mở rộng quy mô đáng kể. Cơ cấu tài sản cho thấy tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm tới 90,5% tổng tài sản – một mức rất cao, phản ánh khả năng thanh khoản tốt và sự linh hoạt trong quản lý dòng tiền. Trong đó, các khoản mục mang tính chất tiền mặt và đầu tư tài chính ngắn hạn tăng trưởng vượt trội: tiền và tương đương tiền tăng 281%, còn đầu tư tài chính ngắn hạn tăng tới 428%, cho thấy doanh nghiệp đang có nguồn lực tài chính dồi dào và tận dụng tốt cơ hội đầu tư ngắn hạn sinh lời. Các khoản phải thu và hàng tồn kho tuy chiếm tỷ trọng cao (~65% tài sản ngắn hạn), nhưng nếu được kiểm soát vòng quay hiệu quả sẽ góp phần duy trì dòng tiền ổn định. Bên cạnh đó, tài sản dài hạn chiếm khoảng 9,5% tổng tài sản, chủ yếu là tài sản cố định, cho thấy doanh nghiệp vẫn duy trì đầu tư hạ tầng ở mức hợp lý để phục vụ hoạt động sản xuất – kinh doanh lâu dài. Nhìn chung, tình hình tài sản của doanh nghiệp năm 2024 ghi nhận nhiều điểm sáng về cả quy mô lẫn chất lượng cơ cấu, tạo nền tảng tích cực cho các chiến lược phát triển giai đoạn tiếp theo.

TÌNH HÌNH NGUỒN VỐN

Tính đến cuối năm, tổng nguồn vốn của Công ty đạt 2.410.436 triệu đồng, tăng trưởng mạnh 43% so với cùng kỳ năm trước, Công ty đang mở rộng quy mô hoạt động đáng kể. Trong năm Công ty có 2 đợt phát hành cổ phiếu nhằm gia tăng nguồn vốn, phản ánh xu hướng tích cực trong việc củng cố nền tảng tài chính nội tại. Tỷ lệ nợ phải trả trên tổng nguồn vốn giảm từ 69% xuống còn 65%, kéo theo hệ số đòn bẩy tài chính (nợ/vốn chủ sở hữu) giảm từ 2,26 lần xuống còn 1,85 lần – cho thấy rủi ro tài chính đang được kiểm soát tốt hơn. Cơ cấu nguồn vốn vẫn nghiêng nhiều về nợ ngắn hạn, trong đó vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn chiếm tới 91% tổng nợ, phù hợp với đặc thù tài trợ vốn lưu động trong ngắn hạn. Cùng với việc nợ dài hạn duy trì ở mức thấp (chỉ chiếm khoảng 6% tổng nợ), cơ cấu vốn của Công ty đang dịch chuyển theo hướng an toàn và bền vững hơn, tạo nền tảng thuận lợi cho việc huy động vốn trong tương lai cũng như tăng khả năng hấp dẫn đối với nhà đầu tư.



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

Năm 2025, trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam có nhiều tín hiệu phục hồi tích cực nhưng vẫn tiềm ẩn rủi ro về lạm phát, chi phí đầu vào và áp lực cạnh tranh, Công ty xác định định hướng phát triển trọng tâm như sau:

- Hoàn thành kế hoạch doanh thu và sản lượng theo mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Tăng cường năng lực tài chính, đảm bảo dòng tiền ổn định và kiểm soát tốt chi phí vận hành.
- Phát triển thị trường và mở rộng phân phối, thông qua:
 - Mở rộng độ phủ tại các tỉnh thành tiềm năng.
 - Tham gia các kênh hiện đại như siêu thị, sàn thương mại điện tử.
 - Ứng dụng hệ thống quản lý bán hàng DMS.
- Đầu tư nghiên cứu và phát triển sản phẩm, tập trung vào:
 - Nhựa sinh học, tái chế, thân thiện môi trường.
 - Cải tiến mẫu mã phù hợp xu hướng tiêu dùng mới.
- Xây dựng thương hiệu và truyền thông số:
 - Tăng cường hiện diện trên Facebook, TikTok, Zalo OA...
 - Đầu tư vào nhận diện thương hiệu đồng bộ từ bao bì đến tài liệu quảng bá.
- Nâng cao hiệu quả quản trị nhân sự:
 - Đào tạo kỹ năng bán hàng, chăm sóc khách hàng.
 - Duy trì chính sách lương thưởng gắn với hiệu quả.
 - Thực hiện tốt các chính sách phúc lợi, bảo hiểm, thưởng lễ tết.

CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Trong năm 2024, Công ty chưa thực hiện cải tiến thêm về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý nào



2. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN CÁC CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG

Công ty luôn ý thức sâu sắc về trách nhiệm bảo vệ môi trường trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc khai thác và sử dụng nguồn nguyên vật liệu đầu vào luôn được thực hiện trong phạm vi cho phép của các cơ quan quản lý, đảm bảo không gây ảnh hưởng đến cấu trúc địa chất tại khu vực khai thác. Công ty tuyệt đối không sử dụng các hóa chất gây hại trong quá trình sản xuất, cam kết không phát thải gây ô nhiễm nguồn nước, không khí và môi trường sống xung quanh. Mọi quy trình sản xuất đều được kiểm soát chặt chẽ nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn về môi trường và an toàn thực phẩm, góp phần phát triển bền vững gắn với trách nhiệm xã hội.

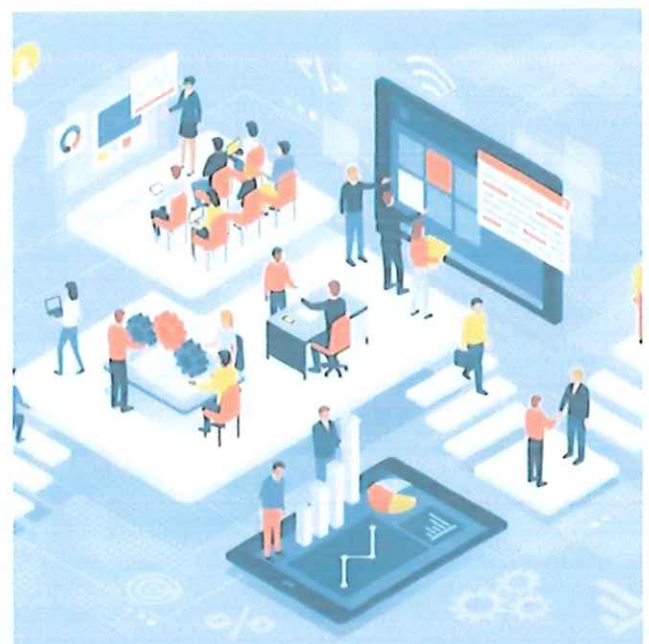
ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP ĐỐI VỚI CÁC YẾU TỐ VỀ XÃ HỘI

Với định hướng phát triển bền vững lấy con người làm trung tâm, Công ty luôn đặt yếu tố xã hội là một trong những trụ cột quan trọng trong chiến lược phát triển dài hạn. Công ty cam kết xây dựng môi trường làm việc an toàn, công bằng và tôn trọng giá trị con người. Chính sách nhân sự được thiết kế nhằm đảm bảo quyền lợi chính đáng cho người lao động, từ chế độ tiền lương, thưởng, bảo hiểm đến cơ hội đào tạo và phát triển nghề nghiệp. Công ty chú trọng tạo điều kiện cho người lao động phổ thông địa phương được tiếp cận cơ hội việc làm ổn định, nâng cao tay nghề và cải thiện thu nhập, từ đó góp phần nâng cao chất lượng sống cho cộng đồng dân cư tại khu vực hoạt động.

Ngoài ra, Công ty tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng như hỗ trợ người có hoàn cảnh khó khăn, đồng hành cùng các chương trình giáo dục, y tế và an sinh xã hội tại địa phương. Những hành động thiết thực này không chỉ thể hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp mà còn góp phần tạo dựng mối quan hệ bền vững với cộng đồng, lan tỏa giá trị nhân văn và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương một cách hài hòa.

ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN CÁC VẤN ĐỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

Song song với cam kết về môi trường và xã hội, Công ty hiện đang tạo việc làm ổn định cho hơn 300 lao động địa phương, chủ yếu là người dân sinh sống trên địa bàn tỉnh. Công ty luôn chú trọng đến công tác an toàn lao động, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, tạo dựng môi trường làm việc tích cực, khuyến khích sự gắn bó lâu dài. Tất cả người lao động đều được bố trí công việc phù hợp, được ký kết hợp đồng lao động đúng quy định và được tham gia đào tạo nâng cao tay nghề. Với đặc thù ngành nghề cần nhiều lao động phổ thông, Công ty đã góp phần đáng kể vào việc giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân trong khu vực, thể hiện rõ vai trò và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương.



IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Đánh giá về các mặt hoạt động của Công ty

Hội đồng quản trị nhận định năm 2024 là một năm đầy thách thức đối với Công ty trong bối cảnh áp lực cạnh tranh trên thị trường ngày càng gia tăng, cùng với những biến động kinh tế vĩ mô toàn cầu ảnh hưởng trực tiếp đến hành vi và xu hướng tiêu dùng của khách hàng. Tuy nhiên, với tinh thần đoàn kết, sáng tạo và sự nỗ lực không ngừng nghỉ, tập thể cán bộ công nhân viên Nhựa Việt Thành đã chủ động thích ứng, tận tâm cống hiến để mang đến cho khách hàng những sản phẩm đáp ứng đúng tiêu chí “Chất lượng vượt trội – Giá thành hợp lý – Dịch vụ nhanh chóng”. Công ty đã mở rộng được mạng lưới nhà phân phối, tăng cường sự hiện diện trên thị trường và từng bước được người tiêu dùng tin tưởng, đón nhận. Bên cạnh kết quả kinh doanh, Công ty tiếp tục duy trì ổn định lực lượng lao động, thực hiện đầy đủ các chính sách an sinh xã hội theo quy định pháp luật, đồng thời triển khai nhiều chương trình khuyến khích nhằm nâng cao tinh thần gắn bó và động lực làm việc của người lao động, tạo nền tảng nhân sự bền vững cho sự phát triển lâu dài.

Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Trong năm 2024, Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao phó, trong đó nổi bật là việc triển khai thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu kế hoạch đã được thông qua. Đồng thời, Ban Tổng Giám đốc cũng chủ động theo dõi, đôn đốc và đề xuất các giải pháp triển khai nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng công việc theo đúng định hướng của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Công tác kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và các văn bản pháp lý liên quan cũng được thực hiện nghiêm túc. Hội đồng quản trị đánh giá cao những nỗ lực và đóng góp của Tổng Giám đốc trong vai trò điều hành, thể hiện sự tuân thủ nghiêm ngặt các quyền hạn và trách nhiệm được quy định tại Điều lệ Công ty cùng các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Ban Tổng Giám đốc luôn phát huy tinh thần trách nhiệm, sâu sát trong chỉ đạo điều hành, kịp thời tháo gỡ các khó khăn phát sinh, góp phần quan trọng vào sự ổn định và phát triển của hoạt động kinh doanh trong năm qua.

Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị định hướng kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

- Tiếp tục tổ chức bộ máy HDQT làm việc chuyên nghiệp với tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt công tác chỉ đạo, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Ban Tổng giám đốc; một cách hiệu quả
- Đa dạng hóa sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu của các phân khúc thị trường mới. Tiếp tục triển khai kế hoạch mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao năng lực sản xuất và kiểm soát chi phí của Công ty;
- Đẩy mạnh phát triển kênh bán hàng thông qua việc mở rộng và nâng cao năng lực của các Nhà phân phối
- Đẩy mạnh đầu tư vào công nghệ mới để nâng cao năng suất lao động, đẩy mạnh nghiên cứu thị trường, xác định các phân khúc thị trường mà Công ty đang có lợi thế, đồng thời tìm kiếm các phân khúc thị trường mới phù hợp với năng lực Công ty
- Tìm kiếm và hợp tác các Nhà đầu tư chiến lược, Nhà đầu tư chuyên nghiệp có năng lực tài chính nhằm huy động nguồn vốn trung - dài hạn phục vụ hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Đôn đốc, giám sát chặt chẽ việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định, văn bản của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông;
- Đẩy mạnh hoạt động phát triển kinh doanh, đảm bảo hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh năm 2025; Các sản phẩm chủ lực là nhựa dân dụng, lên kế hoạch mở rộng đầu tư phân phối các sản phẩm gia dụng khác
- Tăng đầu tư vào CTCP Đầu tư và XNK Cơ khí Việt Thành – Công ty con nhằm nâng cao năng lực tài chính và khả năng tự sản xuất

15	15/2024/VTZ/NQ-HDQT	20/06/2024	Nghị quyết HDQT về việc hạn mức tín dụng năm 2024-2025 tại Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered Việt Nam – chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
16	16/2024/VTZ/NQ-HDQT	20/06/2024	Nghị quyết HDQT về việc thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ
17	17/2024/VTZ/NQ-HDQT	28/06/2024	Nghị quyết HDQT về việc thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện phát hành cổ phiếu trả cổ tức
18	18/2024/VTZ/NQ-HDQT	28/06/2024	Nghị quyết HDQT về việc hạn mức tín dụng năm 2024-2025 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) chi nhánh Bình Chánh
19	19/2024/VTZ/NQ-HDQT	17/07/2024	Nghị quyết HDQT về việc thông qua giao dịch với công ty con
20	20/2024/VTZ/NQ-HDQT	18/07/2024	Nghị quyết HDQT thông qua việc bảo lãnh vay vốn của Công ty Cổ phần Đầu tư và XNK Cơ khí Việt Thành đối với ngân hàng TMCP Tiên Phong – Chi nhánh Bình Thạnh (TP Bank)
21	21/2024/VTZ/NQ-HDQT	24/07/2024	Nghị quyết HDQT về việc thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
22	22/2024/VTZ/NQ-HDQT	01/08/2024	Nghị quyết HDQT về việc thông qua hạn mức tín dụng năm 2024-2025 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam- chi nhánh 12 TP.HCM
23	23/2024/VTZ/NQ-HDQT	28/08/2024	Nghị quyết HDQT về việc thông qua hạn mức tín dụng năm 2024-2025 tại Ngân hàng TMCP An Bình- chi nhánh TP.HCM – PGD Lý Bán Bích (ABBank)
24	24/2024/VTZ/NQ-HDQT	27/11/2024	Nghị quyết HDQT về việc thông qua thời gian thực hiện và hình thức nộp tiền mua cổ phiếu riêng lẻ
25	25/2024/VTZ/NQ-HDQT	29/11/2024	Nghị quyết HDQT về việc thông qua hạn mức tín dụng năm 2024-2025 tại Ngân hàng TMCP Quân đội – CN Tây Sài Gòn
26	26/2024/VTZ/NQ-HDQT	03/12/2024	Nghị quyết HDQT về việc thông qua hạn mức tín dụng năm 2024-2025 tại Ngân hàng TMCP /Việt Nam Thịnh Vượng và Phát triển – CN Sài Gòn
27	27/2024/VTZ/NQ-HDQT	03/12/2024	Nghị quyết HDQT về việc thông qua hạn mức tín dụng năm 2024-2025 tại Ngân hàng TNHH Indovina – chi nhánh Chợ Lớn
28	28/2024/VTZ/NQ-HDQT	12/12/2024	Nghị quyết HDQT về việc thông qua kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ, thay đổi vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty
29	29/2024/VTZ/NQ-HDQT	24/12/2024	Nghị quyết HDQT về việc thông qua hạn mức tín dụng năm 2024-2025 tại Ngân hàng TMCP Bắc Á – CN Bắc Sài Gòn
30	30/2024/VTZ/NQ-HDQT	25/12/2024	Nghị quyết HDQT về việc thông qua điều chỉnh thời gian và chi tiết kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ
31	31/2024/VTZ/NQ-HDQT	26/12/2024	Nghị quyết HDQT về việc thông qua việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024
32	32/2024/VTZ/NQ-HDQT	27/12/2024	Nghị quyết HDQT về việc thông qua triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 thay thế Nghị quyết số 31/2024/VTZ/NQ-HDQT ngày 26/12/2024

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

Hội đồng quản trị công ty gồm 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Thành viên HĐQT độc lập có nhiều đóng góp tích cực, đưa ra nhiều ý kiến khách quan, độc lập cho hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát bộ máy quản lý, điều hành và ngăn ngừa xung đột lợi ích, góp phần bảo vệ quyền lợi của cổ đông. Thành viên HĐQT đã thực hiện lập báo cáo về các nội dung gửi Hội đồng quản trị Báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên. Thành viên HĐQT độc lập đánh giá HĐQT đã tổ chức và hoạt động theo đúng quy định Pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty, đồng thời linh hoạt, nhạy bén trong chỉ đạo điều hành giúp Công ty vượt qua những khó khăn vĩ mô để đạt được những hiệu quả từ hoạt động kinh doanh.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: **Không có**

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Hội đồng quản trị thành lập Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị đảm bảo tuân thủ quy định về kiểm toán nội bộ tại Công ty niêm yết theo quy định tại Nghị định 05/2019/NĐ-CP. Hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ trong năm 2024: Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị trong năm thực hiện hợp 01 cuộc họp về nội dung lên kế hoạch phối hợp với Ban kiểm soát thực hiện lên kế hoạch kiểm toán nội bộ trong năm, theo dõi giám sát đánh giá rủi ro theo quy định pháp luật.

2. Hoạt động của ban kiểm soát

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát tăng cường vai trò trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát, phối hợp với HĐQT và Ban Điều hành bám sát quá trình triển khai và đánh giá kết quả thực hiện các nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT. Trong phạm vi chức năng nhiệm vụ được quy định, Ban kiểm soát cũng tham gia giám sát công tác kiểm toán. Kiểm soát nội bộ, đảm bảo các hoạt động vận hành, sản xuất kinh doanh, tuân thủ theo các quy định của pháp luật và quy chế quản trị của Công ty góp phần hạn chế rủi ro trong các lĩnh vực hoạt động

Các hoạt động của Ban kiểm soát cụ thể như sau:

- Làm việc với đơn vị kiểm toán về Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất soát xét 06 tháng đầu năm 2024, cũng như Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024. Ban Kiểm soát đã tiến hành thẩm định kỹ lưỡng các báo cáo tài chính nhằm đảm bảo tính chính xác và minh bạch;
- Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định do Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc ban hành trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh. Đồng thời, kiểm tra nội dung, trình tự và thủ tục ban hành các văn bản liên quan đến công tác quản trị doanh nghiệp;
- Kiểm tra, đánh giá quá trình xây dựng và triển khai các quy trình nghiệp vụ trọng yếu của Công ty. Qua đó, phát hiện sớm những rủi ro tiềm ẩn hoặc các thiếu sót và đề xuất các giải pháp khắc phục hiệu quả;
- Giám sát chặt chẽ Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo đúng lộ trình và cam kết đề ra;

Theo dõi việc tuân thủ pháp luật, đảm bảo Công ty hoạt động đúng theo quy định pháp lý, hướng tới sự phát triển bền vững và minh bạch

3. Lương, thưởng, thù lao và lợi ích có liên quan

STT	Đối tượng	Tổng tiền lương, thù lao năm 2024 (đồng)
Thành viên HĐQT, BKS chuyên trách		
1	Chủ tịch HĐQT (1 người)	60.000.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (1 người)	30.000.000
3	TV.HĐQT (1 người)	-
4	Thành viên BKS (1 người)	-
Thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách		
1	TV.HĐQT (2 người)	-
2	Trưởng Ban Kiểm soát (1 người)	-
3	Thành viên BKS (1 người)	-
Lương, thưởng và phúc lợi khác		
1	Phó Tổng Giám đốc (2 người)	671.756.138
2	Những người quản lý khác (2 người)	381.976.204
TỔNG CỘNG		1.143.732.342

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024

4. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan

Stt	Người thực hiện giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (31/12/2024)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Văn Tuấn	8.015.235	18,64%	15.393.063	20,21%	<ul style="list-style-type: none"> Bán 3.200.000 cổ phiếu do nhu cầu cá nhân Nhận cổ tức bằng cổ phiếu 577.828 cổ phiếu Mua theo đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ 10.000.000 cổ phiếu
2	Phan Văn Quân	6.430.000	14,95%	17.201.600	22,59%	<ul style="list-style-type: none"> Nhận cổ tức bằng cổ phiếu 771.600 cổ phiếu Mua theo đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ: 10.000.000 cổ phiếu



5. Giao dịch giữa công ty và người có liên quan

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/
1	Công ty Cổ phần Đầu Tư và XNK Cơ Khí Việt Thành	Công ty con	1102006482 17/03/2022 Sở KH&ĐT Tỉnh Long An	107 đường 2A, khu 5, ấp Bình Tả 1, Xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 01/2024/VT Z/NQ-HĐCĐTN	Mua khuôn của công ty cơ khí có giá trị là 27.153.960.000 đ Doanh thu cung cấp dịch vụ: 1.823.245.200 đ
2	Công ty Cổ phần Zlife Holdings	Công ty liên quan của cổ đông lớn	0318381540 01/04/2024 Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí Minh	Số 27, đường 59, phường 10, quận 6, TP. Hồ Chí Minh	Năm 2024	08/2024/VT Z/NQ-HĐQT ngày 17/05/2024	Bán hàng hóa công ty Zlife Holdings số tiền: 688.105.771.486 đ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán BCTC năm tài chính 2024

Ý KIẾN KIỂM TOÁN ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Nhựa Việt Thành tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi xin lưu ý người đọc đến Thuyết minh số VII. 4 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất. Công ty đã thực hiện điều chỉnh hồi tố do ghi nhận thiếu chi phí lãi vay năm 2023 và nghĩa vụ phải trả liên quan đến các khoản đặt cọc của ông Nguyễn Văn Tường với số tiền 10.544.807.364 đồng. Theo đó, Công ty đã thực hiện điều chỉnh hồi tố một số chỉ tiêu liên quan trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Ý KIẾN KIỂM TOÁN ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY MẸ

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Nhựa Việt Thành tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán Toàn văn báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 của công ty được đăng trên website: <https://vithacoplastic.com/quan-he-co-dong.html>

Nơi nhận:
- HNX
- SSC
- Quý cổ đông

XÁC NHẬN CỦA KIỂM TOÁN THEO PHÁP LUẬT CỦA



PHAN VĂN QUÂN
TỔNG GIÁM ĐỐC